TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - ĐỒNG THÁP	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 04/2026/QĐST-HNGĐ	*Đồng Tháp, ngày 16 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 491/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Mỹ L, sinh ngày 04 tháng 10 năm 1991; Nơi cư trú: Thôn HN, xã BH, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Anh Trịnh Hồng K, sinh ngày 07 tháng 12 năm 1992; Nơi cư trú: Ấp LT, xã LK, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 110, 116 và 117 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2026,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Mỹ L và anh Trịnh Hồng K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Mỹ L và anh Trịnh Hồng K thỏa thuận thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung:

- Chị Nguyễn Thị Mỹ L được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Trịnh Nguyễn Gia H, sinh ngày 21 tháng 11 năm 2019.

- Anh Trịnh Hồng K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung Trịnh Nguyễn Gia H, sinh ngày 21 tháng 11 năm 2019 hàng tháng, mức cấp dưỡng là 3.000.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 01 năm 2026, cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, có khả năng lao động sinh sống được.

- Sau khi ly hôn, anh K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Anh K lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị L có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh K.

2.3. Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Mỹ L và anh Trịnh Hồng K mỗi người chịu 75.000 đồng án phí ly hôn, anh K chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, chị L tự nguyện chịu thay tiền án phí ly hôn, án phí cấp dưỡng cho anh K, tổng cộng là 300.000 đồng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0010727 ngày 16 tháng 12 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 12 - Đồng Tháp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Lương Bằng